

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 139/2021/HS-ST

Ngày: 28 - 12 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Chất

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ngôn và Bà Đinh Thị Ngọc Hạnh

-Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trường Lưu - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 133/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn B, sinh năm 1985 tại Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không có; chỗ ở hiện nay khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Thợ sắt; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Phật giáo, Quốc tịch: Việt Nam. Con ông (không rõ nhân thân, lai lịch) và bà Lữ Thị Đức, sinh năm 1963; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2021 cho đến nay “bị cáo có mặt tại phiên tòa”.

Người bị hại:

Anh Lý H, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn 01, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay tổ 7, khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

Người làm chứng:

Chị Lê Thị Thu T1, sinh năm 1975; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn 02, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay tổ 7, khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”;

Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn B, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay tổ 7, khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”;

Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp M, xã T, huyện C, tỉnh T; chỗ ở hiện nay tổ 7, khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 22 tháng 7 năm 2021, Phạm Văn B sau khi uống rượu tại khu nhà trọ “Hoài Nam” thuộc khu phố T, phường T, thành phố Đ cùng với anh Lý H và anh Nguyễn Anh S là những người chung dây trọ với B, đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì tất cả uống rượu xong. Lúc này có Nguyễn Anh T, sinh năm 1991 là người thuê phòng cùng dây nhà trọ đang ngồi ăn cơm, B đi đến đập bàn và nói với T phải xin lỗi B, nhưng T nói không có lỗi nên không xin lỗi. H biết được 02 người xảy ra mâu thuẫn nên đến can ngăn và hỏi B “tại sao bắt anh T phải xin lỗi vì giữa 02 người từ trước tới nay không có gì mâu thuẫn” dẫn đến giữa B và H xảy ra mâu thuẫn cãi vã với nhau, B bực tức đi về phòng lấy 01 võ bình bằng sứ loại hồ lô thể tích 500ml đi đến đánh 01 cái vào mặt H gây chảy máu rồi bỏ chạy, H được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Ngày 23/7/2021 anh H đến Công an phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài tố cáo hành vi của B. Ngày 23 tháng 7 năm 2021 B đến Công an phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 216/2021/TgT ngày 30/7/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Phước kết luận thương tích của anh Lý H như sau:

- 02 vết thương vùng trán trái kích thước (1 x 0,1)cm và (7 x 0,2)cm.
- Vết thương đầu ngoài cung lông mày mắt trái kích thước 2 x 0,1 cm.
- Vết thương mi dưới mắt trái kích thước 1 x 0,1 cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14%.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã thu giữ các mảnh vỡ bằng sứ là vật chứng của vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 140/CT-VKS ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn B mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn B đồng ý bồi thường cho người bị hại anh Lý H số tiền 10.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 06 mảnh vỡ bằng sứ không rõ hình dạng hiện không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo Phạm Văn B tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng số 140/CT-VKS ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại; người làm chứng; phù hợp với kết luận điều tra, với kết luận giám định pháp y về thương tích cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn can ngăn Phạm Văn B gây sự cãi nhau với anh Nguyễn Anh T nên giữa B và anh Lý H xảy ra cãi vã với nhau, do bức tức nên khoảng 18 giờ ngày 22/7/2021 B về phòng trọ tại khu trọ “Hoài Nam” thuộc khu phố T, phường T, thành phố Đ lấy 01 vỏ bình bằng sứ dạng hồ lô thể tích 500ml chạy lại chỗ anh H đang đứng đánh 01 cái vào đầu anh H gây thương tích.

[3] Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 216/2021/TgT ngày 30/7/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Phước kết luận thương tích của anh Lý H như sau: 02 vết thương vùng trán trái kích thước (1 x 0,1)cm và (7 x 0,2)cm. Vết thương đầu ngoài cung lông mày mắt trái kích thước 2 x 0,1 cm. Vết thương mi dưới mắt trái kích thước 1 x 0,1 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14%.

Căn cứ vào hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo dùng chiếc bình sứ dạng hồ lô là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho người bị hại anh Lý H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc dùng chiếc bình sứ dạng hồ lô là hung khí nguy hiểm để đánh vào vùng đầu của anh Lý H là nguy hiểm và sẽ gây thương tích cho anh H nhưng vì bức tức trước việc anh H can ngăn khi bị cáo hỏi chuyện với anh T và bức tức khi cãi vã với anh H mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Bị cáo được xem xét tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, người bị hại anh Lý H yêu cầu bị cáo Phạm Văn B phải bồi thường số tiền điều trị thương tích là 10.000.000 đồng. Yêu cầu của người hại anh Lý H được bị cáo B đồng ý bồi thường. Xét sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về vật chứng vụ án: Xét thấy số vật chứng thu giữ trong vụ án là 06 mảnh vỡ bằng sứ không rõ hình dạng hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn B **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/7/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Phạm Văn B có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại anh Lý H số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015”.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

4. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 06 mảnh vỡ bằng sứ, không rõ hình dạng.

(Theo B bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001944, quyền số 0039, ký hiệu D47/2017 ngày 15/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

5. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo B phải chịu 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Chát